

<p style="text-align: center;"><u>24</u> 60</p> <p>3: Thực hành</p> <p>Bài 1a. Tính</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV dán yc lên bảng lớp, gọi HS đọc yc, hướng dẫn HS làm bài.</li><li>- Thầy hướng HS đặt tính sao cho các chữ số thẳng cột (0 ở hàng đơn vị, 1 ở hàng chục)</li><li>- GV gọi HS lớp làm vào tập nháp gọi lần lượt Hs lên bảng.</li></ul> <p>b). <math display="block">\begin{array}{r} 63 \\ + 27 \\ \hline 90 \end{array}</math><math display="block">\begin{array}{r} 25 \\ + 35 \\ \hline 60 \end{array}</math><math display="block">\begin{array}{r} 21 \\ + 29 \\ \hline 50 \end{array}</math><math display="block">\begin{array}{r} 48 \\ + 42 \\ \hline 90 \end{array}</math></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV nhận xét biểu dương.</li></ul> <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV treo bảng phụ, gọi HS đọc lại bài, hướng dẫn HS làm bài.</li><li>+ Gv vừa hỏi Hs trả lời gv ghi tóm tắt .</li><li>- Bài toán cho biết gì ?</li><li>- Bài toán cho biết thêm gì nữa ?</li><li>- Muốn biết . . . ta làm thế nào ?</li><li>+ Gv gọi 1 Hs đặt lời giải?</li><li>+ Gv gọi 1 Hs lên bảng làm, cả lớp làm vào vở.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Gọi HS lớp nhận xét .</li><li>- GV nhận xét biểu dương.</li></ul> <p>Bài:3 (HS khá – G)</p> <p>4. <u>Củng cố – Dặn dò</u></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Gọi 3 HS thi tính nhanh <math>53 + 7</math>; <math>32 + 18</math>.</li><li>- Giáo dục khi làm toán phải tính cẩn thận, rõ ràng.</li></ul>	<p>→ ĐDDH: Bảng phụ</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- HS nêu</li><li>- HS đọc yc, theo cách hướng dẫn.</li><li>- HS lớp làm vào tập nháp gọi lần lượt . 4 HS lên bảng.</li><li>- HS đọc lại yêu cầu, chú ý trả lời câu hỏi theo gợi ý:</li><li>- 1 HS lên bảng lớp, cả lớp giải vào vở.</li></ul> <p style="text-align: center;">Giải</p> <p>Cả hai nhà nuôi được là: <math>22 + 18 = 40</math> ( con gà) Đáp số: 40 con gà</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- HS lớp nhận xét .</li><li>- 3 HS thi tính nhanh.</li></ul>
--	--

<ul style="list-style-type: none"><li>- Nhận xét tinh thần học tập của HS</li><li>- Về xem lại các BT.</li><li>- Chuẩn bị “luyện tập”</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Chuẩn bị “luyện tập”</li></ul>
---	--

Môn: TẬP VIẾT

Tiết: 3

## Bài: **B** – **Baïn beø sum hoïp.**

### I. Mục tiêu:

- \* Viết đúng chữ hoa **B**. (1 dòng cỡ vừa và nhỏ), chữ và câu ứng dụng: Viết chữ **Baïn** (1 dòng cỡ vừa và nhỏ), Câu **Baïn beø sum hoïp** (3 lần cỡ nhỏ), chữ viết rõ ràng, tương đối đều nét thẳng hàng, bước đầu biết nối nét giữa chữ hoa với chữ thường trong chữ ghi tiếng.
- HS khá – G viết đúng và đủ các dòng( Tập viết ở lớp).Trên trang vở TV 2.
- \* Ham thích môn học. Thích viết chữ trình bày đúng , đẹp. Góp phần rèn luyện tính cẩn thận.

### II. Chuẩn bị

- GV: Chữ mẫu **B**. Bảng phụ viết chữ cỡ nhỏ.
- HS: Bảng, vở

### III. Các hoạt động

<i>Hoạt động của GV</i>	<i>Hoạt động của HS</i>
<p>1. <u>Khởi động</u></p> <p>2. <u>Bài cũ</u> “<b>AÊ; AÂAÊn chaãm nhai kó</b>”</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Gọi HS nhắc lại bài và từ ứng dụng</li><li>- Kiểm tra vở viết.</li><li>- Yêu cầu viết: <b>AÊ; AÂ; AÊn</b></li><li>- Gọi lớp nhận xét bảng con.</li><li>- GV nhận xét, biểu dương.</li></ul> <p>3. <u>Bài mới</u></p> <p><u>Giới thiệu:</u></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV nêu mục đích và yêu cầu.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Hát</li><li>- HS nêu câu ứng dụng.</li><li>- 3 HS viết bảng lớp. Cả lớp viết bảng con. <b>AÊ; AÊn</b></li><li>- lớp nhận xét bảng con.</li></ul>

<p>- Nắm được cách nối nét từ các chữ cái viết hoa sang chữ cái viết thường đứng liền sau chúng.</p> <p>❖ <i>Hoạt động 1:</i> Hướng dẫn viết chữ cái hoa</p> <ul style="list-style-type: none"><li>• <i>Mục tiêu:</i> Nắm được cấu tạo nét của chữ B</li><li>• <i>Phương pháp:</i> Trực quan.</li></ul> <p>1. Hướng dẫn HS quan sát và nhận xét.</p> <p>* Gắn mẫu chữ <b>B</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV đặt câu hỏi gợi ý:</li><li>- Chữ B cao mấy li?</li><li>- Gồm mấy đường kẻ ngang?</li><li>- Viết bởi mấy nét?</li><li>- GV chỉ vào chữ B và miêu tả:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Nét 1: Giống nét móc ngược trái hơi lượn sang phải đầu móc cong hơn.</li><li>+ Nét 2: Kết hợp 2 nét cơ bản cong trên và cong phải nối liền nhau tạo vòng xoắn nhỏ giữa thân chữ.</li></ul></li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV viết bảng lớp.</li><li>- GV hướng dẫn cách viết.</li><li>- GV viết mẫu kết hợp nhắc lại cách viết.</li></ul> <p>2. HS viết bảng con.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV yêu cầu HS viết 2, 3 lượt.</li><li>- Gọi HS nhận xét bảng con.</li><li>- GV nhận xét uốn nắn.</li></ul> <p>❖ <i>Hoạt động 2:</i> Hướng dẫn viết câu ứng dụng.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>• <i>Mục tiêu:</i> Nắm được cách viết câu ứng dụng, mở rộng vốn từ.</li><li>• <i>Phương pháp:</i> Đàm thoại.</li></ul> <p>* Treo bảng phụ</p> <p>1. Giới thiệu câu:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV dán băng giấy câu ứng dụng, gọi HS đọc lại. <b>Bàin beø sum hoïp</b></li><li>- Giải nghĩa: Bạn bè ở khắp nơi trở về quây quần họp mặt đông vui.</li></ul> <p>2. Quan sát và nhận xét:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nêu độ cao các chữ cái.</li></ul>	<p>→ ĐDDH: Chữ mẫu: <b>B</b></p> <p>+ HS quan sát trả lời câu hỏi theo gợi ý.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- 5 li</li><li>- 6 đường kẻ ngang.</li><li>- 2 nét</li><li>- HS quan sát chú ý.</li></ul> <p>- HS tập viết trên bảng con</p> <p><b>B – B</b></p> <p>HS nhận xét bảng con.</p> <p>+ HS đọc lại câu ứng dụng.</p> <p>+ HS chú ý lắng nghe.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- B, b, h: 2,5 li</li><li>- p: 2 li</li></ul>
---	--

<ul style="list-style-type: none"><li>- Cách đặt dấu thanh ở các chữ.</li><li>- Các chữ viết cách nhau khoảng chừng nào?</li><li>- GV viết mẫu chữ: Bạn lưu ý nối nét B và an</li></ul> <p><b>3.HS viết bảng con</b></p> <p>* Viết: : <b>Bain</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV yêu cầu HS viết 2, 3 lượt.</li><li>- Gọi HS nhận xét bảng con.</li><li>- GV theo dõi uốn nắn HS viết kém.</li><li>- GV nhận xét sửa sai bảng con.</li></ul> <p><b>4. Hướng dẫn HS viết vở:</b></p> <p>+ GV đưa vở tập viết cho HS quan sát và yêu cầu HS viết vào vở.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Chữ hoa B(1 dòng cỡ vừa, cỡ nhỏ).</li><li>- Chữ hoa Bạn (1 dòng cỡ vừa, cỡ nhỏ).</li><li>- Câu Bạn bè sum họp. (3 dòng)</li><li>- Yêu cầu HS viết vào vở.</li><li>- GV theo dõi, giúp đỡ HS yếu kém.</li></ul> <p>* Chấm, chữa bài.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV gọi 5 – 7 HS đem vở lên KT.</li><li>- GV ghi điểm nhận xét cụ thể từng HS.</li></ul> <p><b>4. <u>Củng cố – Dặn dò</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV gọi 2 HS thi đua viết chữ đẹp.Y, Yêu. Nêu lại nội dung câu ứng dụng.</li><li>- GV nhận xét tinh thần học tập của HS.</li><li>- Nhắc HS chưa hoàn thành bài viết về viết tiếp đến hết bài.</li><li>- Chuẩn bị: Chữ hoa” C – Chia ngọt sẻ bùi”.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- s: 1,25 li</li><li>- a, n, e, u, m, o, : 1 li</li><li>- Dấu chấm (.) dưới a và o</li><li>- Dấu huyền (˘) trên e</li><li>- Khoảng chữ cái o</li></ul> <p>- HS viết bảng con</p> <p><b>Bain - Bain</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Lớp nhận xét ý kiến.</li></ul> <p>- Vở Tập viết</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- HS quan sát và viết vào vở theo yêu cầu hướng dẫn.</li></ul> <p>- HS viết vào vở.</p> <p>- HS đem vở KT.</p> <p>- 2 HS thi đua viết chữ đẹp.B, Bạn bảng lớp. Nêu lại nội dung câu ứng dụng.</p> <p><b>B - Bain</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Chuẩn bị: Chữ hoa “C – Chia ngọt sẻ bùi”</li></ul>
--	--

Thứ năm ngày 01 tháng 09 năm 2011

Môn: Luyện từ và câu

Tiết: 3

Bài: TỪ CHỈ SỰ VẬT (DANH TỪ) CÂU KIỂU AI LÀ GÌ?

**I. Mục tiêu:**

- Tìm đúng các từ chỉ sự vật theo tranh vẽ và bảng từ gợi ý ( BT1,BT2 )
- Biết đặt câu theo mẫu Ai là gì ? (BT3 )

**II. Chuẩn bị**

- GV: Tranh – bảng phụ: câu mẫu
- HS: SGK

**III. Các hoạt động dạy học:**

<i>Hoạt động của GV</i>	<i>Hoạt động của HS</i>
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p><b>2. Bài cũ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt câu với từ: đồng hồ, rục rờ, bí mật</li> <li>- Sắp xếp từ để chuyển thành câu mới + Bà rất yêu cháu → Cháu rất yêu bà</li> <li>- + Lan học chung lớp với Hà → Hà học chung lớp với Lan.</li> <li>- Thầy nhận xét</li> </ul> <p><b>3. Bài mới</b></p> <p><u>Gới thiệu:</u> Nêu vấn đề</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn lại 1 số từ ngữ về chủ đề: Bạn bè, bước đầu hiểu được 1 loại từ có tên gọi là danh từ.</li> </ul> <p>❖ <i>Hoạt động 1:</i> Luyện tập</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• <i>Mục tiêu:</i> Nhận biết danh từ qua tranh</li> <li>• <i>Phương pháp:</i> Trực quan</li> </ul> <p>Bài 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu yêu cầu của bài tập</li> <li>- Thầy cho HS đọc và chỉ tay vào tranh những từ chỉ người, đồ vật, loài vật, cây cối.</li> <li>- Thầy cho HS làm bài tập miệng.</li> <li>- Thầy nhận xét.</li> <li>- Thầy hướng dẫn HS làm vở.</li> <li>- Thầy giới thiệu khái niệm về danh từ SGK, Chuẩn bị: vài HS nhắc lại.</li> </ul> <p>❖ <i>Hoạt động 2:</i> Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• <i>Mục tiêu:</i> Thi tìm nhanh các từ chỉ sự vật (danh từ)</li> <li>• <i>Phương pháp:</i> Trực quan</li> </ul> <p>Bài 2: Thầy cho mỗi nhóm tìm các danh từ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhóm 1: 2 cột đầu SGK</li> <li>+ Nhóm 2: 2 cột sau SGK</li> </ul> <p>❖ <i>Hoạt động 3:</i> Làm quen với câu</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• <i>Mục tiêu:</i> Đặt câu theo mẫu: Ai là gì? Con gì? Cái gì?</li> </ul>	<p>- Hát</p> <p>- HS đặt câu với từ: đồng hồ, rục rờ, bí mật</p> <p>- HS sắp xếp từ để chuyển thành câu mới</p> <p>→ ĐDDH: tranh</p> <p>- HS nêu</p> <p>- HS đọc</p> <p>- HS nêu tên ứng với tranh vẽ</p> <p>- HS làm vở</p> <p>- HS đọc ghi nhớ</p> <p>- Lớp chia 2 nhóm</p> <p>→ ĐDDH: tranh</p> <p>- HS thảo luận</p> <p>- Đại diện nhóm lên trình bày. Nhận bộ thẻ từ gắn vào bảng phụ.</p>



<p style="text-align: center;"><u>27</u>    <u>45</u>    <u>29</u>    <u>12</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gv nhận xét ghi điểm</li> <li>- Gv nhận xét biểu dương.</li> </ul> <p><b>III/.Dạy bài mới:</b></p> <p><b>1.Giới thiệu bài :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- giới thiệu và ghi tựa bài lên bảng.</li> </ul> <p><b>2. Thực hành:</b></p> <p><b>Bài 1:Tính nhẩm.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV dán yc lên bảng lớp, gọi HS đọc yc, hướng dẫn HS làm bài.</li> <li>- Gv cho Hs thực hiện phép tính</li> <li>- Gv gọi Hs đọc kết quả nối tiếp, GV ghi kết quả.</li> </ul> <p style="text-align: center;"><math>9 + 1 + 5 = 15</math>      <math>8 + 2 + 6 = 16</math></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS nêu lại cách tính.</li> <li>- Gọi lớp nhận xét bảng.</li> <li>+ GV nhận xét biểu dương.</li> </ul> <p><b>Bài 2: Tính .</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV dán yc lên bảng lớp, gọi HS đọc yc, hướng dẫn HS làm bài.</li> <li>- Thầy hướng HS đặt tính sao cho các chữ số thẳng cột (0 ở hàng đơn vị, 1 ở hàng chục)</li> <li>- GV gọi HS lớp làm vào tập nháp gọi lần lượt Hs lên bảng.</li> </ul> <table style="margin-left: auto; margin-right: auto; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="text-align: right; padding-right: 10px;">36</td> <td style="text-align: right; padding-right: 10px;">7</td> <td style="text-align: right; padding-right: 10px;">25</td> <td style="text-align: right; padding-right: 10px;">52</td> <td style="text-align: right;">19</td> </tr> <tr> <td style="text-align: right;">+</td> </tr> <tr> <td style="text-align: right; border-top: 1px solid black;">4</td> <td style="text-align: right; border-top: 1px solid black;">33</td> <td style="text-align: right; border-top: 1px solid black;">45</td> <td style="text-align: right; border-top: 1px solid black;">18</td> <td style="text-align: right; border-top: 1px solid black;">61</td> </tr> <tr> <td style="text-align: right;">40</td> <td style="text-align: right;">40</td> <td style="text-align: right;">70</td> <td style="text-align: right;">70</td> <td style="text-align: right;">80</td> </tr> </table> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi lớp nhận xét bảng.</li> <li>+ GV nhận xét biểu dương. Gọi lớp nhận xét bảng.</li> </ul> <p>+ GV nhận xét biểu dương.</p> <p><b>Bài 3:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV dán yc lên bảng lớp, gọi HS đọc yc, hướng dẫn HS làm bài.</li> </ul>	36	7	25	52	19	+	+	+	+	+	4	33	45	18	61	40	40	70	70	80	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hs nhắc lại</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc cách tính nhẩm từ trái sang phải</li> <li>-Hs thực hiện</li> <li>+ Hs đọc kết quả</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính</li> <li>- Hs làm bài vào giấy nháp</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lớp làm vào tập nháp gọi lần lượt Hs lên bảng.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- lớp nhận xét bảng.</li> <li>- HS nêu yc, trình bày bảng con.</li> <li>- Đặt tính.</li> <li>- Hs làm bài.</li> </ul>
36	7	25	52	19																	
+	+	+	+	+																	
4	33	45	18	61																	
40	40	70	70	80																	

<p>- GV nêu lần lượt , gọi HS làm bảng con.</p> $\begin{array}{r} 24 \\ + \quad 6 \\ \hline 30 \end{array}$ $\begin{array}{r} 48 \\ + \quad 12 \\ \hline 60 \end{array}$ $\begin{array}{r} 3 \\ + \quad 27 \\ \hline 30 \end{array}$ <p>Bài 4:</p> <p>- GV treo bảng phụ, gọi HS đọc lại bài, hướng dẫn HS làm bài.</p> <p>+ Gv vừa hỏi Hs trả lời gv ghi tóm tắt .</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Bài toán cho biết gì ?</li><li>- Bài toán cho biết thêm gì nữa ?</li><li>- Muốn biết . . . ta làm thế nào ?</li></ul> <p>+ Gv gọi 1 Hs đặt lời giải?</p> <p>+ Gv gọi 1 Hs lên bảng làm, cả lớp làm vào vở</p> <p style="text-align: right;">Tóm tắt</p> <p>Nữ: 14 HS } Nam: 16 HS } ? HS</p> <p>- Gọi HS lớp nhận xét bảng lớp. - GV nhận xét biểu dương.</p> <p>+ Gv gọi Hs đặt lời giải</p> <p>Bài : 5 (HS khá – G )</p> <p>IV. Củng cố dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Gv gọi đại diện 4 tổ lên làm</li></ul> $8 + 2 + 9 = \quad 2 + 8 + 1 =$ <p>+ Gv nhận xét ghi điểm</p> <p>-Nhận xét tiết học.</p>	<p>- lớp nhận xét bảng.</p> <p>- HS đọc lại yêu cầu, chú ý trả lời câu hỏi theo gợi ý:</p> <p>- 1 HS lên bảng lớp, cả lớp giải vào vở. Giải</p> <p>Số học sinh của cả lớp là: <math>14 + 16 = 30</math> ( học sinh) Đáp số: 30 học sinh</p> <p>- lớp nhận xét bảng.</p> <p>- Học sinh điền, lớp nhận xét.</p>
---	---

Môn: Chính tả (N/V)

Tiết : 6

Bài: GỌI BẠN

### I. Mục tiêu

- Nghe – viết chính xác, trình bày đúng 2 khổ cuối bài thơ Gọi bạn

- Làm được BT2; BT 3a.

**II. Chuẩn bị**

- GV: Tranh + Từ + Bảng phụ
- HS: Vở + bảng con

**III. Các hoạt động**

<i>Hoạt động của GV</i>	<i>Hoạt động của HS</i>
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p><b>2. Bài cũ</b> “Bạn của Nai Nhỏ”.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thầy đọc 2HS viết bảng lớp, lớp viết bảng con.</li> <li>- <i>Nghe nghe ngóng, nghỉ ngơi, người bạn.</i></li> <li>- Gọi HS nhận xét bảng lớp.</li> <li>- Thầy nhận xét</li> </ul> <p><b>3. Bài mới</b></p> <p><u>Gới thiệu:</u> Nêu vấn đề</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay chúng ta sẽ viết 2 khổ thơ cuối của bài thơ gọi bạn.</li> </ul> <p><b>2.2. Hướng dẫn tập chép :</b></p> <p><b>a) Ghi nhớ nội dung đoạn viết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thầy đọc tên 2 khổ thơ cuối.</li> <li>- Gọi 2 HS đọc lại 2 khổ thơ.</li> <li>- Bê Vàng đi đâu?</li> <li>- Dê Trắng làm gì khi bạn bị lạc?</li> <li>- Đề bài và 2 khổ cuối có những chữ nào viết hoa? Vì sao?</li> </ul> <p><b>b) Hướng dẫn HS trình bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có mấy dòng để trống? Để trống làm gì?</li> <li>- Tiếng gọi của Dê Trắng được đánh dấu bằng những dấu gì?</li> </ul> <p><b>c) Hướng dẫn viết từ khó</b></p> <p>* Gọi HS nêu những từ khĩ viết dễ lẫn lộn trong bài chính tả.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu từ khó HS viết bảng con:</li> <li>- GV theo dõi, uốn nắn sửa sai.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát</li> <li>- 2HS viết bảng lớp, lớp viết bảng con.</li> <li>- HS nhận xét bảng lớp.</li> </ul> <p>→ ĐDDH: Tranh, Từ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 HS đọc lại 2 khổ thơ.</li> <li>- Bê Vàng đi tìm cỏ</li> <li>- Chạy khắp nơi tìm gọi bạn</li> <li>- Viết hoa chữ cái đầu bài thơ và đầu mỗi dòng viết hoa tên của 2 nhân vật và lời của bạn của Dê Trắng.</li> <li>- 2 dòng: Ngăn cách đầu bài với khổ thơ 2, giữa khổ 2 và khổ 3</li> <li>- Đặt sau dấu hai chấm trong dấu mở ngoặc và đóng ngoặc kép.</li> </ul> <p>- HS viết bảng con <i>.năm, lấy gì, lang thang, quên...</i></p>

<ul style="list-style-type: none"><li>- GV nhận xét bảng con.</li><li>- Gọi cả lớp đồng thanh một lần.</li></ul> <p>* Hướng dẫn HS nghe viết vào vở.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV đọc yêu cầu HS nghe viết vào vở.</li><li>- GV quan sát theo dõi nhắc nhở.</li><li>- GV đọc HS soát lại bài.</li></ul> <p>* Chấm chữa bài:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Gọi vài HS đem vở KT. Số bài còn lại để KT chéo .</li><li>- Gọi lớp xem các BT trong SGK.</li><li>- <i>GV chấm điểm, nhận xét cụ thể.</i></li></ul> <p><b>2.3. Hướng dẫn làm bài tập chính tả :</b></p> <p>Bài 2 : Điền vào chỗ trống</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV dán yc lên bảng lớp, gọi HS đọc yc, hướng dẫn HS làm bài.</li><li>- Gọi HS làm vào vở, 2 HS lên bảng điền</li><li>- Gọi HS nhận xét bảng lớp. .</li></ul> <p>* Điền chữ trong ngoặc vào chỗ trống:</p> <p>(ngờ hay nghiêng): <i>ngiên</i> ngả; nghi <i>ngờ</i></p> <p>(Ngon hay nghe): <i>nghe</i> ngóng; <i>ngon</i> ngọt.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Gọi lớp nhận xét bảng.</li><li>- GV nhận xét biểu dương.</li></ul> <p><b>4. Củng cố – Dặn dò</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Gọi HS nêu lại nội dung bài.</li><li>- Gọi HS viết lại các tiếng, từ viết sai.</li><li>- Nhận xét tinh thần học tập của HS.</li><li>- Dặn dò HS về nhà làm lại bài tập .</li><li>- Chuẩn bị bài “Bím tóc đuôi sam”.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Lớp nhận xét ý kiến.</li><li>- HS đọc cá nhân, đồng thanh các từ khó.</li><li>- HS nghe viết vào vở.</li><li>- HS nhìn vở soát lại bài.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- HS đem vở KT. Số bài còn lại để KT chéo.</li><li>- HS mở SGK xem trước BT.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nêu yêu cầu của bài tập.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- HS làm vào vở, 2 HS lên bảng. Cả lớp làm bài vào Vở bài tập.</li></ul> <p>... ngả; nghi ...</p> <p>... ngóng; ... ngọt.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>-lớp nhận xét bảng.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- HS nêu lại nội dung bài.</li><li>- HS viết lại các tiếng, từ viết sai.</li><li>- HS về nhà xem lại BT chính tả.</li><li>- Chuẩn bị bài “Bím tóc đuôi sam”</li></ul>
---	--

Nghỉ lễ Quốc Khánh 2/9

Thứ sáu ngày 02 tháng 09 năm 2011

Môn: TẬP LÀM VĂN

Tiết:3

Bài: SẮP XẾP CÂU TRONG BÀI.

LẬP DANH SÁCH HỌC SINH

### I. Mục

- Sắp xếp đúng thứ tự các tranh; kể được nối tiếp từng đoạn câu chuyện Gọi bạn (BT1)

- Xếp đúng thứ tự các câu trong truyện Kiến và Chim Gáy (BT2); Lập được danh sách từ 3 đến 5 HS theo mẫu BT3.

\* Kỹ năng sống:

- Tư duy sáng tạo: khám phá và kết nối các sự việc, độc lập và suy nghĩ.

- Tìm kiếm và xử lý thông tin.

\* Thích học TLV, thích TLCH và thích làm BT.

### II. Chuẩn bị

- GV: Tranh + bảng phụ

- HS: Vở

### III. Các hoạt động

<i>Hoạt động của GV</i>	<i>Hoạt động của HS</i>
<p>1. <b>Khởi động</b></p> <p>2. <b>Bài cũ</b> “Tự thuật”</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Xem phần tự thuật của HS.</li><li>- Gọi 2 HS đọc lại phần tự thuật.</li><li>- Gọi lớp nhận xét bài bạn.</li><li>- Nhận xét cho điểm và củng cố thêm về cách viết lí lịch đơn giản.</li></ul> <p>3. <b>Bài mới</b></p> <p><u>Giới thiệu:</u></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Các em đã được học bài tập đọc: “Gọi bạn”. Hôm nay, chúng ta sẽ luyện tập về cách tóm tắt nội dung câu chuyện qua tranh vẽ, đồng thời sắp xếp các câu trong bài sao cho hợp lí và thực hành lập danh sách HS theo nhóm.</li></ul> <p>❖ <i>Hoạt động 1:</i> Làm bài tập</p>	<p>- Hát</p> <p>- 2 HS đọc lại phần tự thuật.</p> <p>- Lớp nhận xét bài bạn.</p> <p>→ ĐDDH: Tranh</p>

<ul style="list-style-type: none"><li>• <i>Mục tiêu:</i> Sắp xếp lại các bức tranh đúng trình tự câu chuyện</li><li>• <i>Phương pháp:</i> Trực quan, thảo luận nhóm</li></ul> <p><b>Bài 1:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV dán yc lên bảng lớp, gọi HS đọc yc, hướng dẫn HS làm bài.</li><li>- Thầy cho HS xếp lại thứ tự tranh. Phát hiện nội dung tranh theo gợi ý:</li> <li>- Tranh 1.</li><li>- Tranh 2.</li><li>- Tranh 3.</li><li>- Tranh 4.</li> <li>- Gọi HS sắp xếp lại các tranh.</li><li>- Gọi lớp nhận xét bảng.</li><li>- Thầy nhận xét, gọi 2 HS kể lại câu chuyện.</li></ul> <p><b>Bài 2:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV dán yc lên bảng lớp, gọi HS đọc yc, hướng dẫn HS làm bài.</li><li>- Đọc và suy nghĩ để sắp xếp các câu cho đúng thứ tự nội dung các sự việc xảy ra.</li><li>- Thầy kiểm tra kết quả</li></ul> <p>❖ <i>Hoạt động 2:</i> Lập bảng danh sách</p> <p><b>Bài 3:</b> Thảo luận nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV dán yc lên bảng lớp, gọi HS đọc yc, hướng dẫn HS làm bài.</li><li>- Thầy hướng dẫn HS kẻ bảng vào vở và ghi thứ tự các cột, xem bảng danh sách lớp 2A để ghi cho đúng.</li><li>- Gọi HS lập danh sách tổ mình.</li><li>- Gọi vài HS đọc lại.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- HS đọc lại yêu cầu, chú ý trả lời câu hỏi theo gợi ý</li><li>- Sắp xếp các tranh, tóm nội dung tranh bằng 1,2 câu để thành câu chuyện : “Gọi bạn”</li><li>-(1) Bê và Dê sống trong rừng sâu</li><li>- (2) Trời hạn hán, suối cạn, cỏ khô héo.</li><li>- (3) Bê đi tìm cỏ quên đường về.</li><li>-(4) Dê tìm bạn gọi hoài: “Bê! Bê!”</li><li>- HS sắp xếp lại các tranh.</li><li>- lớp nhận xét bảng.</li> <li>- HS đọc lại yêu cầu, chú ý trả lời câu hỏi theo gợi ý .</li><li>- Xếp các câu cho đúng thứ tự</li><li>- HS đọc nội dung bài 2</li><li>→ ĐDDH: Bảng phụ</li> <li>- HS đọc lại yêu cầu, chú ý trả lời câu hỏi theo gợi ý.</li> <li>-Lập danh sách HS, HS làm bài.</li></ul>
--	--



<p>+ GV có 9 que tính, thêm 5 que nữa, Hỏi có tất cả bao nhiêu que que tính?</p> <p>- Gv ghi <math>9 + 5 = ?</math></p> <p>- Gọi HS thao tác tính.</p> <p>+ Vậy các em hãy thảo luận nhóm xem bằng cách nào mà các em tính được 14 que tính .</p> <p>+ Đại diện nhóm báo cáo.</p> <p>- Để biết bài này có phải bằng 14 hay không, và cách ghi như thế nào thì các em hãy nhìn lên bảng xem cô hướng dẫn.</p> $\begin{array}{r} 9 \\ + \\ \hline 5 \\ \hline 14 \end{array}$ <p>- Gv đưa 9 que tính lên viết tiếp theo đưa 5 que tính lên viết dưới 9 cho thẳng cột, cô lấy 1 que cộng với 9 được 10 lấy <math>10 + 4 = 14</math> que tính . Vậy <math>9 + 5 = 14</math> viết 4 cột đơn vị nhớ 1 ,ở hàng chục không có số nào thì ta hạ 1 nhớ xuống hàng chục .</p> <p>- Gv ghi <math>9 + 5 = 14</math></p> <p>- <math>5 + 9 = ?</math></p> <p>- Các em xem các số hạng có đổi chỗ nhau không ?</p> <p>+Tổng như thế nào?</p> <p>- Gv treo bảng 9 cộng với 1 số lên cho Hs lên điền 8 kết quả.</p> <p>+ Các bài toán cộng này có con số nào cũng giống nhau? Thực hiện trên que tính mấy cộng mấy?</p> <p>-Vậy toán hôm nay chúng ta học là bài: 9 cộng với một số: <math>9+5</math></p> <p>+ Gv ghi tựa bài lên bảng</p> <p><b>2.Hướng dẫn Hs lập bảng cộng dạng 9 cộng với 1 số.</b></p> <table style="margin-left: 20px;"> <tr> <td><math>9 + 2 =</math></td> <td><math>9 + 6 =</math></td> </tr> <tr> <td><math>9 + 3 =</math></td> <td><math>9 + 7 =</math></td> </tr> </table>	$9 + 2 =$	$9 + 6 =$	$9 + 3 =$	$9 + 7 =$	<p>-HS nêu các thao tác tính.</p> <p>+ Nhóm thảo luận</p> <p>+Nhóm báo cáo</p> <p>- HS quan sát theo hướng dẫn.</p> <p>- Bảng 14</p> <p>+ Giữ nguyên</p> <p>- Hs điền</p> <p>+ Số 9 và <math>9 + 5</math></p> <p>+ Hs nhắc lại</p>
$9 + 2 =$	$9 + 6 =$				
$9 + 3 =$	$9 + 7 =$				

<p> <math>9 + 4 =</math>      <math>9 + 8 =</math>  <math>9 + 5 =</math>      <math>9 + 9 =</math> </p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS tìm nhanh kết quả nêu miệng ...</li> <li>- GV ghi nhanh bảng lớp.</li> <li>- HS đọc đồng thanh nhiều lần bảng 9 cộng với một số sau đó xóa dần.</li> </ul> <p><b>3. Thực hành:</b></p> <p><b>Bài 1:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV dán phiếu lên bảng , gọi HS đọc nhau, GV ghi nhanh kết quả vào phiếu.</li> </ul> <p> <math>9 + 3 = 12,</math>      <math>9 + 6 = 15,</math>      <math>9 + 8 = 17,</math>  <math>9 + 7 = 16,</math>      <math>9 + 4 = 13</math>      <math>3 + 9 = 12,</math>  <math>6 + 9 = 15,</math>      <math>8 + 9 = 17,</math>      <math>7 + 9 = 16,</math> </p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS nhận xét phiếu.</li> <li>- GV nhận xét, biểu dương..</li> </ul> <p><b>Bài 2:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gv cho Hs làm vào bảng con tương tự như hướng dẫn.</li> <li>+ Gọi lớp làm vào VBT, 5 HS lên bảng thực hiện.</li> </ul> <table style="margin-left: 20px; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="padding: 0 10px;"><math>- 9</math></td> <td style="padding: 0 10px;"><math>9</math></td> <td style="padding: 0 10px;"><math>9</math></td> <td style="padding: 0 10px;"><math>7</math></td> <td style="padding: 0 10px;"><math>5</math></td> </tr> <tr> <td style="padding: 0 10px;">+</td> </tr> <tr> <td style="padding: 0 10px;"><u>2</u></td> <td style="padding: 0 10px;"><u>8</u></td> <td style="padding: 0 10px;"><u>9</u></td> <td style="padding: 0 10px;"><u>9</u></td> <td style="padding: 0 10px;"><u>9</u></td> </tr> <tr> <td style="padding: 0 10px;">11</td> <td style="padding: 0 10px;">17</td> <td style="padding: 0 10px;">18</td> <td style="padding: 0 10px;">16</td> <td style="padding: 0 10px;">14</td> </tr> </table> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi lớp nhận xét bảng.</li> <li>- GV nhận xét ,biểu dương.</li> </ul> <p><b>Bài 4:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV treo bảng phụ, gọi HS đọc lại bài, hướng dẫn HS làm bài.</li> <li>+ Gv vừa hỏi Hs trả lời gv ghi tóm tắt .</li> <li>- Bài toán cho biết gì ?</li> <li>- Bài toán cho biết thêm gì nữa ?</li> <li>- Muốn biết ... ta làm thế nào ?</li> <li>+ Gv gọi 1 Hs đặt lời giải?</li> <li>+ Gv gọi 1 Hs lên bảng làm, cả lớp làm vào vở.</li> </ul> <p style="text-align: right; margin-right: 50px;"><b>Tóm tắt:</b></p>	$- 9$	$9$	$9$	$7$	$5$	+	+	+	+	+	<u>2</u>	<u>8</u>	<u>9</u>	<u>9</u>	<u>9</u>	11	17	18	16	14	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hs đọc</li> <li>- Hs đọc kết quả nối tiếp</li> <li>- HS đồng thanh bảng 9 cộng...</li> <li>- HS nêu yc, chuẩn bị đồ nhau.</li> <li>VD Đối bạn <math>9 + 3 = ?</math></li> <li>-lớp làm vào VBT, 5 HS lên bảng thực hiện.</li> <li>- lớp nhận xét bảng.</li> <li>- HS đọc lại yêu cầu, chú ý trả lời câu hỏi theo gợi ý:</li> <li>-1 HS lên bảng lớp, cả lớp giải vào vở.</li> </ul> <p style="text-align: center;"><b>Giải</b></p>
$- 9$	$9$	$9$	$7$	$5$																	
+	+	+	+	+																	
<u>2</u>	<u>8</u>	<u>9</u>	<u>9</u>	<u>9</u>																	
11	17	18	16	14																	

<ul style="list-style-type: none"> <li>-Trong vườn : 9 cây táo</li> <li>-Trồng thêm: 6 cây táo</li> <li>- Gọi HS nhận xét bảng lớp.</li> <li>- GV nhận xét, biểu dương.</li> </ul> <p><b>IV. củng cố dặn dò:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi vài hs đọc bảng 9 cộng với một số</li> <li>-Nhận xét tiết học</li> <li>- Chuẩn bị “49 + 5”.</li> </ul>	<p>Tất cả cây táo trong vườn là:  <math>9 + 6 = 15</math> (cây táo)                  Đáp số : 15 cây táo</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nhận xét bảng lớp.</li> <li>- Hs chơi trò chơi đố nhau tìm kết quả trong bảng cộng 9.</li> <li>-Chuẩn bị “49 + 5”.</li> </ul>
--	--

**Môn :Thủ công**

**Tuần:3**

**Bài:GẤP MÁY BAY PHẢN LỰC (Tiết 1)**

**I.Mục tiêu:**

- HS biết cách gấp máy bay phản lực.
- Gấp được máy bay phản lực, Các nếp gấp tương đối phẳng, thẳng.
- HS khá – G biết gấp máy bay phản lực. Gấp được máy bay phản lực,

Các nếp gấp, Tên máy bay phản lực dựng được. phẳng, thẳng

**II. Chuẩn bị.**

Giáo viên:Mẫu máy bay phản lực được gấp bằng giấy màu, kích thước khổ A4

Quy định gấp máy bay phản lực có hình vẽ minh họa cho từng bước gấp

Học sinh :Giấy nháp,kéo hồ dán,bút màu

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu.**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1.Ổn định</b></p> <p><b>2.KTBC</b> “ Gấp tên lửa”</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS nêu lại các bước gấp tên lửa.</li> <li>- Kiểm tra đồ dùng học tập của môn thủ công .</li> <li>- GV nhận xét biểu dương.</li> </ul> <p><b>2.Bài mới:</b></p> <p>Giới thiệu:</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu lại các bước gấp tên lửa.</li> <li>- Lớp nhận xét bạn.</li> </ul>

<p>GV tiết thủ công hôm nay, cô hướng dẫn các em gấp máy bay phản lực</p> <p><b>Hoạt động 1:</b> hướng dẫn học sinh và nhận xét mẫu vật...</p> <p>-<b>Hỏi:</b> Quan sát máy bay phản lực các em thấy máy bay có hình dáng màu sắc gì ? gồm những phần nào?</p> <p>-Cho học sinh so sánh mẫu gấp tên lửa và mẫu gấp máy bay, giống khác nhau ở điểm nào?</p> <p>-yêu cầu chỉ rõ các phần của tên lửa.</p> <p>-Tháo dần mẫu gấp máy bay, sau đó gấp lần lượt lại, từ bước 1 đến khi được máy bay như ban đầu.</p> <p>-Tờ giấy có hình gì?</p> <p><b>Hoạt động 2:</b> hướng dẫn thao tác</p> <p>Gv theo quy trình gấp máy bay phản lực lên bảng.</p> <p>- GV gấp mẫu vừa gấp vừa hướng dẫn.</p> <p><b>Bước 1:</b> Gấp tạo mũi thân cánh.</p> <p>- Gấp đôi tờ giấy theo chiều dài để lấy dấu giữa, mở tờ giấy ra gấp theo đường dấu gấp ở hình 1 ta được hình máy trên quy trình ?</p>	<p>quan sát và trả lời</p> <p>- có hình dáng như hình tam giác</p> <p>- Gồm đầu và thân</p> <p>- giống nhau phần thân khác nhau phần đầu tên lửa có mũi nhọn, máy bay có đầu bằng</p> <p>-HS lên bảng chỉ.</p> <p>- HS mở máy bay</p> <p>- tờ giấy có hình chữ nhật</p> <p>- học sinh quan sát thao tác mẫu</p> <p>- Ta được hình 2 trong quy trình</p>
<p>- Gấp toàn bộ phần trên vừa gấp xuống theo đường dấu gấp ở hình 2 sao cho đỉnh A nằm trên đường dấu giữa được H3</p> <p>- Gấp theo đường dấu gấp ở h3 sao cho 2 đỉnh tiếp giáp nhau ở đường dấu giữa điểm tiếp giáp cách mép khổ giấy A 3 chiều cao H. Bây giờ các em thấy thầy đã thực hiện đến hình nào trên quy trình?</p> <p>- Gấp theo đường dấu gấp ở H4 sao</p>	<p>- hình 4</p>

<p>cho đỉnh A ngược lên trên và giữ chặt hai nếp gấp bên đượ h5</p> <p>- Gấp tiếp theo đường dấu gấp ở h5 sao cho 2 đỉnh phía trên và 2 mép bên sát vào đường dấu giữa như h6</p> <p><b>Bước 2:</b> tạo máy bay phản lực</p> <p>Bẻ các nếp gấp 2 bên đường dấu giữa và miết dọc theo đường dấu giữa được máy bay phản lực.</p> <p>-Cầm vào nếp gấp giữa cho 2 cánh máy bay ngang sang 2 bên,hướng máy bay chếch lên phía trên để phóng như phóng tên lửa.</p> <p><b>*Thực hành :</b> thực hành trên giấy nháp</p> <p>Để làm được máy bay phản lực phải thực hành qua mấy bước?</p> <p>-Yêu cầu 1 HS lên bảng gấp theo các thao tác đã hướng dẫn.</p> <p>+Thực hành gấp máy bay phản lực giấy nháp.</p> <p>- GV theo dõi nhận xét</p> <p><b>4.Nhận xét dặn dò:</b></p> <p>- Gọi HS nhắc lại các bước gấp máy bay phản lực.</p> <p>-Nhận xét về sự chuẩn bị đồ dùng và tinh thần học tập của học sinh</p> <p>- Chuẩn bị tiết sau thực hành. ( T2)</p>	<p>- Học sinh tiếp tục quan sát</p> <p>- Ta phải thực hành qua 2 bước</p> <p>- 1 học sinh thực hiện cả lớp theo dõi</p> <p>- Cả lớp thực hiện vào giấy nháp</p> <p>- HS nhắc lại các bước gấp máy bay phản lực.</p> <p>- Chuẩn bị tiết sau thực hành. (T2)</p>
---	--